

## Từ tháp đôi Petronas Malaysia nghĩ về quốc huy năng lượng Việt Nam

### Bài 2: Lời Bác dặn và cuộc trường chinh mới

Từ tầm nhìn của Bác Hồ năm 1961 đến bước ngoặt đổi tên, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) đang đứng trước cuộc trường chinh thứ hai, vươn mình trên bản đồ năng lượng sạch toàn cầu.

2-3



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm khu công nghiệp dầu khí Baku, Azerbaijan (năm 1959) Ảnh tư liệu

VIỆT NAM - AZERBAIJAN

## Thống nhất nhiều nội dung thúc đẩy hợp tác thương mại, công nghiệp

• Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên vừa có cuộc làm việc trực tuyến với Bộ trưởng Năng lượng Cộng hòa Azerbaijan - ông Parviz Shakhbazov nhằm trao đổi và thống nhất các nội dung hợp tác song phương trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, công nghiệp và năng lượng.

HOÀNG GIANG

4



Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên làm việc trực tuyến với Bộ trưởng Năng lượng Cộng hòa Azerbaijan - ông Parviz Shakhbazov

Ảnh: Cấn Dũng



### Mở đường cho một thị trường vàng minh bạch, hiệu quả

QUANG LỘC

Tại buổi làm việc với Ban Chính sách, chiến lược Trung ương về cơ chế, chính sách quản lý hiệu quả thị trường vàng mới đây, Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu xóa bỏ thể độc quyền vàng miếng. Nguyên tắc cho công việc này được Tổng Bí thư chỉ rõ là Nhà nước vẫn quản lý hoạt động sản xuất vàng miếng, nhưng có thể cấp phép cho nhiều doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia sản xuất vàng miếng nhằm tạo ra môi trường cạnh tranh bình đẳng, từ đó giúp đa dạng hóa nguồn cung và ổn định giá cả.

7

BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

### Đồng hành cùng sự nghiệp vẻ vang của Đảng và dân tộc



5

DOANH NGHIỆP VIỆT NAM - NHẬT BẢN

### Bắt tay mở rộng xuất khẩu

7

NGÀNH DỆT MAY

### Hướng tới tự chủ nguồn cung nguyên, phụ liệu



6

### Bước tiến của công nghệ sinh học

8

### Lan tỏa chương trình "Thắp sáng đường quê"

11

# Từ tháp đôi Petronas Malaysia nghĩ về quốc huy năng lượng Việt Nam

## Bài 2: LỜI BÁC DẶN VÀ CUỘC TRƯỜNG CHINH MỚI

Từ tầm nhìn của Bác Hồ năm 1961 đến bước ngoặt đổi tên, Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) đang đứng trước cuộc trường chinh thứ hai, vươn mình trên bản đồ năng lượng sạch toàn cầu.

➤ Ghi chép của **NGUYỄN MINH** từ Kuala Lumpur - Malaysia

Chuyến công tác của Thủ tướng Phạm Minh Chính tới Malaysia tháng 5/2025 đánh dấu bước ngoặt chiến lược không chỉ về hợp tác song phương mà còn về cách chúng ta nhìn lại chính mình. Giữa những ánh đèn rực rỡ của tháp đôi Petronas, biểu tượng năng lượng và khát vọng quốc gia của Malaysia, tôi đặt ra câu hỏi: Việt Nam đã có một "Petronas của riêng mình" chưa? Petrovietnam với sứ mệnh mới khi được định vị lại thành Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, liệu có thể trở thành "quốc huy kinh tế" như Petronas, ADNOC hay Equinor?.

### Cơ hội lịch sử

Ngay sau bài viết thứ nhất được đăng tải, một đồng nghiệp ở Báo điện tử Chính phủ phản hồi tới tôi với sự trân trọng về cách tiếp cận vấn đề trong bài viết và cho biết: Lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam từ hàng chục năm trước đã từng đặt ra mục tiêu đuổi kịp Petronas. Ngày 7/10/2015, cách đây 10 năm, phát biểu tại buổi tiếp hơn 100 nữ công nhân tiêu biểu xuất sắc của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về dự Hội nghị tổng kết phong trào thi đua "Giải việc nước, đảm việc nhà" giai đoạn 2010-2015

và Chương trình hành động "Vi sự tiến bộ của Phụ nữ dầu khí giai đoạn 2012 - 2015," Chủ tịch nước Trương Tấn Sang nhấn mạnh, Petrovietnam phải phấn đấu đuổi kịp Petronas của Malaysia về quy mô, trình độ, hệ thống sản phẩm hàng hóa, dịch vụ.

Tầm nhìn đã có, khát vọng đã có từ lâu vậy tại sao lại không thể trở thành hiện thực? Hãy so sánh mô hình Petrovietnam và những tập đoàn quốc gia kiểu mới cho thấy nhiều nét tương đồng và Petrovietnam không hề "lép vế" mà đang đứng trước các cơ hội lịch sử.

Nếu Petronas là biểu tượng ASEAN, ADNOC là "tài khoản quyền lực" của vùng Vịnh thì Petrovietnam có thể và cần trở thành "trung tâm tích hợp năng lượng xanh của Đông Nam Á lục địa".

Bộ phóng lịch sử của Petrovietnam không thua kém bất kỳ ai, thậm chí còn có những tố chất mà không tập đoàn nào trên thế giới có được khi mà Petrovietnam của chúng ta ra đời từ tầm nhìn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và có xuất phát điểm mang trong mình phẩm chất của những người lính Bộ đội Cụ Hồ với tiền thân là Binh đoàn 18.



Phó Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Trần Quỳnh và Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô K.F. Katusev ký Hiệp định thành lập Xi nghiệp Liên doanh Việt - Xô, ngày 19/6/1981

Petrovietnam không phải là một doanh nghiệp bình thường, mà là biểu tượng. Từ mũi khoan thăm dò khí ở Thái Bình tới giếng dầu Bạch Hổ những năm 1980, đến những dàn khoan trên Biển Đông, từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất đến chuỗi điện - khí - đạm trải dài cả nước, tập đoàn đã đóng vai trò như "bàn tay kiến tạo" trong công cuộc công nghiệp hóa của Việt Nam. Không quá khi nói, Petrovietnam là "doanh nghiệp quốc gia mang sứ mệnh lịch sử".

Ngày từ thập niên 1950 - 1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt vấn đề về "tìm dầu cho Tổ quốc" trong các cuộc làm việc với Bộ Công nghiệp nặng và các cố vấn Liên Xô.

Ngày 23/7/1959, khi tới thăm Khu công nghiệp dầu khí Baku, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói với các nhà lãnh đạo nước Cộng hòa Azerbaijan thuộc Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết (Liên Xô) rằng: "Tôi nghĩ Việt Nam

chúng tôi có biển, nhất định sẽ có dầu, nhưng đang chiến tranh, chưa làm được. Tôi hy vọng và tin tưởng rằng, sau khi Việt Nam kháng chiến thắng lợi, các đồng chí sẽ giúp chúng tôi tìm ra dầu, khai thác và chế biến dầu, xây dựng được khu công nghiệp dầu khí như Baku"...

Ngày 27/11/1961, Đoàn Thăm dò Dầu lửa 36 - tiền thân của Liên doanh Vietsovpetro sau này được thành lập. Đây không chỉ là một tổ chức kỹ thuật, mà là kết tinh tầm nhìn chiến lược về phát triển nội lực, xây dựng chủ quyền kinh tế, đảm bảo an ninh năng lượng độc lập, dù đất nước khi đó vẫn còn chìm trong khói lửa chia cắt.

Từ đó đến nay đã 66 năm, ngành dầu khí Việt Nam đã đi từ không đến có, đạt được những thành tựu hết sức vẻ vang.

Tổng giám đốc Petrovietnam Lê Ngọc Sơn gần đây khẳng định: "Chúng ta tự hào và tự tin báo công lên Chủ tịch Hồ Chí Minh rằng, ngành dầu khí đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hiện thực hóa mong ước của Người".

Thực tế, từ khát vọng ban đầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngành dầu khí Việt Nam đã hình thành, tồn tại và trưởng thành trong những giai đoạn đặc biệt: chiến tranh - bao cấp - đổi mới - hội nhập và nay là chuyển dịch xanh.

Petrovietnam không chỉ đóng góp hàng triệu tỷ đồng cho ngân sách, hàng chục triệu tấn dầu cho nền kinh tế, mà còn khẳng định vị trí của Việt Nam trên bản đồ địa chính trị năng lượng toàn cầu.

Thập niên 1990, khi đất nước còn thiếu điện, thiếu xăng, Petrovietnam bước vào "cuộc chơi" hạ tầng năng lượng. Trong chuyến thăm Liên doanh Vietsovpetro vào thập niên 90 của thế kỷ XX, nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười phát biểu: "Sau năm 1991, khi Liên Xô và các

nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ thì Việt Nam nhờ có hai chân trụ vững là dầu khí và nông nghiệp mà đất nước ổn định và phát triển đến ngày nay. Những cú khoan dầu khí đã khơi dậy được tiềm lực kinh tế cho đất nước, góp phần to lớn bảo vệ thể chế, phát triển đất nước".

Năm 2009, Petrovietnam vận hành Dung Quất - nhà máy lọc dầu đầu tiên, biến Việt Nam từ nước 100% nhập khẩu xăng dầu thành quốc gia có chủ quyền năng lượng từng phần. Giai đoạn 2010 - 2020, trong khi nhiều doanh nghiệp quốc doanh trượt dài vì quản trị yếu kém, Petrovietnam vẫn là điểm sáng khi đóng góp trên 20% ngân sách nhà nước trong nhiều năm liên tiếp.

Tuy nhiên, 5 năm trở lại đây, thế giới xoay trục. Các tập đoàn dầu khí lớn đang đầu tư hàng chục tỷ USD vào năng lượng tái tạo, pin lưu trữ, carbon capture (thu giữ carbon), công nghệ hydro. Nếu Petrovietnam không nhanh chóng "thoát vai" khỏi chiếc áo dầu khí truyền thống, họ sẽ bị tụt lại trên chính "sân nhà".

Từ tháp Petronas nhìn về tương lai, ôn cố để tri tân khi so sánh với câu chuyện của Petrovietnam hôm nay càng cho thấy, chúng ta không chỉ có cơ hội lịch sử mà còn có bộ phóng lịch sử to lớn không thua kém bất kỳ tập đoàn nào trên thế giới.

Giờ đây, khi bước vào thời kỳ mới đổi tên thành Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam, Petrovietnam không đơn thuần là người thừa kế tài sản của quá khứ, mà chính là người hiện thực hóa khát vọng của một dân tộc từng "đói dầu nhưng không cúi đầu", từng "làm chủ kỹ thuật trong bom đạn" và giờ đây muốn "làm chủ vị trí trong chuỗi năng lượng sạch của thế giới".



Petrovietnam vẫn chưa sở hữu hệ sinh thái đầy đủ từ khảo sát, kỹ thuật, công nghệ turbine, tích trữ năng lượng đến xuất khẩu điện xanh...  
Ảnh: Quang Hùng



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm khu công nghiệp dầu khí Baku ngày 23/7/1959

Ảnh tư liệu

**Những điểm nghẽn cần tháo gỡ**

Khi đặt cạnh Petronas, người bạn đồng niên ra đời chỉ cách nhau một năm (1974 - 1975) - câu chuyện phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, nay là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam (Petrovietnam) trở thành một trong những ví dụ điển hình về tiềm năng chưa khai phá hết. Trong khi Petronas đã trở thành trụ cột ngân sách quốc gia, thương hiệu toàn cầu và biểu tượng quyền lực mềm của Malaysia, thì Petrovietnam vẫn đang loay hoay thoát khỏi lớp vỏ hành chính hóa để bước vào sân chơi năng lượng quốc tế với tâm thế kiến tạo.

Vậy đâu là nguyên nhân khiến hai tập đoàn, cùng xuất phát gần như một thời điểm, lại có hành trình phát triển khác biệt rõ rệt đến thế?

Dưới đây là bảng so sánh chi tiết giữa Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam (Petrovietnam - PVN) và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Malaysia (Petronas), nhằm làm rõ lý do vì sao Petronas hiện đang vượt trội hơn PVN về quy mô và hiệu quả hoạt động:

Bảng so sánh phần nào đã cho

Tiêu chí	Petrovietnam (PVN)	Petronas
Năm thành lập	1975	1974
Doanh thu năm 2024	1.200.000 tỷ VND (~50 tỷ USD)	320 tỷ MYR (~72 tỷ USD)
Lợi nhuận sau thuế 2024	Không công bố cụ thể; năm 2023 đạt 54.500 tỷ VND (~2,3 tỷ USD)	55,1 tỷ MYR (~12,4 tỷ USD)
Tổng tài sản	Hơn 1 triệu tỷ VND (~43 tỷ USD)	766,7 tỷ MYR (~164 tỷ USD)
Vốn chủ sở hữu	530.000 tỷ VND (~23 tỷ USD)	451,2 tỷ MYR (~96 tỷ USD)
Sản lượng khai thác	Năm 2023: 9,29 triệu tấn dầu thô; 7,5 tỷ m <sup>3</sup> khí	Năm 2024: 2,42 triệu boe/ngày (~885 triệu boe/năm)
Hoạt động quốc tế	Hoạt động tại một số quốc gia như Malaysia, Algeria, Nga	Hoạt động tại hơn 50 quốc gia, bao gồm Canada, Angola, Indonesia
Đầu tư vào năng lượng tái tạo	Bắt đầu triển khai các dự án điện gió ngoài khơi, hợp tác với Equinor (Na Uy)	Đầu tư mạnh vào LNG, hydrogen, năng lượng tái tạo; sở hữu nhà máy LNG nổi đầu tiên trên thế giới

Bảng so sánh chi tiết giữa Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng quốc gia Việt Nam (Petrovietnam - PVN) và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Malaysia (Petronas)

thấy những điểm nghẽn phát triển gồm:

**Một là**, thể chế pháp lý chưa đồng bộ, chưa “mở cửa” cho năng động thị trường.

Một trong những điểm nghẽn lớn nhất chính là hệ thống luật pháp liên quan đến dầu khí, điện lực, năng lượng tái tạo... hiện vẫn đang phân mảnh, chồng chéo. Việc phát triển những dự án như điện gió ngoài khơi, LNG,

hydrogen vốn đòi hỏi sự liên thông giữa nhiều ngành đang gặp rào cản lớn về khung pháp lý, từ quy hoạch, phê duyệt đầu tư đến đấu thầu và ký hợp đồng mua bán điện (PPA).

Trong khi đó, Petronas được trao quyền tự chủ lớn hơn và hoạt động như một “tập đoàn thể chế bán công”, vừa kinh doanh, vừa góp phần hoạch định chính sách quốc gia.

**Hai là**, mô hình quản trị còn nặng tính hành chính, thiếu tự chủ chiến lược.

Petrovietnam vẫn đang bị ràng buộc bởi cơ chế quản lý doanh nghiệp nhà nước truyền thống, thiếu tính linh hoạt về đầu tư, nhân sự, tổ chức bộ máy và phân quyền tài chính. Việc ra quyết định trong hợp tác quốc tế, đầu tư ra nước ngoài hay triển khai công nghệ mới thường mất thời gian do cần nhiều tầng phê duyệt.

Trong khi đó, Petronas vận hành với cơ chế CEO - HĐQT chuyên nghiệp, có văn phòng đại diện toàn cầu và được quyền ký kết, tổ chức liên danh quốc tế linh hoạt.

**Ba là**, quốc tế hóa và thương hiệu còn yếu.

Petronas hiện diện tại hơn 50 quốc gia, từ châu Phi đến châu Mỹ, đầu tư vào nhiều lĩnh vực như lọc hóa dầu, khí tự nhiên hóa lỏng (LNG), hydrogen...

Trong khi đó, hoạt động quốc tế của Petrovietnam mới chỉ dừng lại ở một số thị trường như Nga, Malaysia, Algeria và chưa tạo được chuỗi giá trị tích hợp xuyên quốc gia. Bên cạnh đó, Petrovietnam cũng thiếu những biểu tượng thương hiệu toàn cầu như Petronas Twin Towers hay đội đua F1 Petronas Mercedes.

**Bốn là**, chuyển đổi năng lượng chưa đi vào chiều sâu.

Mặc dù đã có bước tiến trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, đặc biệt là điện gió ngoài khơi, Petrovietnam vẫn chưa sở hữu hệ sinh thái đầy đủ từ khảo sát, kỹ thuật, công nghệ turbine, tích trữ năng lượng đến xuất khẩu điện xanh.

Petronas đã thành lập các công ty con chuyên trách năng lượng sạch, đầu tư hàng tỉ USD vào hydrogen, năng lượng mặt trời và logistics carbon. Petrovietnam vẫn đang ở giai đoạn khởi động.

**Giải pháp chiến lược để bứt tốc**

**Thứ nhất**, cần thể chế hóa Petrovietnam như một tập đoàn năng lượng chiến lược quốc gia đặc biệt.

Cần ban hành cơ chế đặc thù cho Petrovietnam, không chỉ với tư cách doanh nghiệp nhà nước mà là “tập đoàn kiến trúc sư năng lượng quốc gia”. Tức là không chỉ làm ra dầu, khí, điện, mà còn được tham gia xây dựng thể chế, hoạch định chính sách và điều phối các liên danh chiến lược quốc tế. Việt Nam nên học theo mô hình “nửa nhà nước - nửa thị trường” của Petronas hoặc Temasek (Singapore).

**Thứ hai**, nên tái cấu trúc Petrovietnam theo mô hình holdings đa trụ cột - tích hợp xanh và số. Chuyển Petrovietnam từ một khối thống nhất thành nhiều công ty holdings có vai trò rõ ràng.

Mỗi công ty cần hội đồng quản trị và CEO chuyên biệt, hướng tới IPO từng đơn vị để tăng khả năng huy động vốn quốc tế và năng lực quản trị.

**Thứ ba**, xây dựng thương hiệu và hiện diện toàn cầu.

Petrovietnam cần thành lập văn phòng đại diện ở các trung tâm năng lượng lớn: Singapore, Geneva, Tokyo, Houston... Đồng thời, khởi động dự án biểu tượng thương hiệu quốc gia - “Petrovietnam Tower”, không chỉ là trụ sở mà là trung tâm nghiên cứu, xúc tiến đầu tư, dữ liệu năng lượng, hội nghị quốc tế tương tự mô hình Petronas Twin Towers.

**Thứ tư**, đầu tư mạnh vào R&D và liên kết quốc tế.

Tối thiểu 2 - 3% doanh thu của Petrovietnam phải dành cho R&D và đổi mới sáng tạo, đặc biệt trong các lĩnh vực hydrogen, năng lượng biển, lưu trữ và số hóa năng lượng. Ngoài ra, cần hợp tác chiến lược với các đại học quốc tế hàng đầu, xây dựng học viện năng lượng quốc gia tương tự Petronas với Đại học UTP.

**Thứ năm**, nghiên cứu giao Petrovietnam chủ trì liên danh năng lượng khu vực.

Thay vì chờ hợp tác song phương, Petrovietnam có thể chủ động thành lập Liên danh Năng lượng Xanh ASEAN - nơi quy tụ vốn, kỹ thuật, thị trường từ các nước trong khu vực.

Vị thế quốc gia không chỉ đến từ lãnh đạo mà từ kiến trúc thể chế doanh nghiệp. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trong chuyến công tác tại Malaysia, đã thể hiện tầm nhìn về một Việt Nam hội nhập sâu hơn, xanh hơn, có mặt ở những bàn đàm phán lớn hơn.

Nhưng để điều đó không chỉ nằm trên diễn văn, chúng ta cần một lực lượng đủ mạnh để thực thi, điều phối và đại diện. Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam - với những kinh nghiệm từ Petrovietnam chính là “đội hình chủ lực”, không chỉ vận hành giàn khoan, mà vận hành cả chiến lược hội nhập năng lượng quốc gia.

**Điểm bắt đầu của một kỷ nguyên mới**

Chúng ta không cần sao chép Petronas hay ADNOC. Nhưng chúng ta cần học cách mà họ biến doanh nghiệp thành hình hài của chiến lược quốc gia. Petrovietnam khi được tái định danh, tái cấu trúc, trao quyền thể chế, có thể làm được điều đó.

Một quốc gia muốn dẫn dắt không thể chỉ có Chính phủ mạnh mà cần có “doanh nghiệp mang tầm vóc quốc gia”. Từ hôm nay, Petrovietnam không chỉ là “tập đoàn dầu khí Việt Nam” mà phải trở thành “tập đoàn quốc gia kiến tạo tương lai năng lượng Việt Nam”.

Petrovietnam không thiếu tiềm lực, không thiếu khát vọng, càng không thiếu nền tảng để vươn tầm. Điều còn thiếu chỉ là một cú huých thể chế đủ mạnh, một chiến lược đủ dài hạn và một không gian vận hành đủ linh hoạt để bứt phá. Và nếu làm được, Petrovietnam không chỉ đuổi kịp Petronas, mà hoàn toàn có thể định vị mình như “kiến trúc sư năng lượng của Đông Nam Á lục địa”. ■

Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên vừa có cuộc làm việc trực tuyến với Bộ trưởng Năng lượng Cộng hòa Azerbaijan - ông Parviz Shakhbazov - nhằm trao đổi và thống nhất các nội dung hợp tác song phương trên các lĩnh vực kinh tế, thương mại, công nghiệp và năng lượng.

➤ HOÀNG GIANG

### Làm sâu sắc hơn quan hệ đối tác chiến lược

Cuộc họp được tổ chức trong bối cảnh hai nước vừa nâng cấp quan hệ lên mức Đối tác chiến lược nhân chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm tới Azerbaijan vào đầu tháng 5/2025.

Tại cuộc họp, hai Bộ trưởng đánh giá cao ý nghĩa chính trị và kinh tế của chuyến thăm này, đồng thời khẳng định cam kết triển khai hiệu quả các thỏa thuận cấp cao thông qua các cơ chế hợp tác hiện có.

Hai bên đã cùng rà soát về tình hình hợp tác kinh tế, thương mại năng lượng giữa hai nước thời gian vừa qua, đồng thời trao đổi định hướng và biện pháp cụ thể để thúc đẩy quan hệ hợp tác thực chất và hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới.

Về hợp tác kinh tế - thương mại, hai Bộ trưởng nhất trí kim ngạch thương mại song phương giữa Việt Nam và Azerbaijan tuy có bước phát triển nhưng vẫn còn khiêm tốn so với tiềm năng. Hai bên cam kết tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp thâm nhập thị trường của nhau, gỡ bỏ rào cản kỹ thuật, thúc đẩy đầu tư song phương và tăng cường kết nối doanh nghiệp trong các lĩnh vực có thế mạnh bổ sung.

Trong lĩnh vực năng lượng, hai bên đánh giá đây là một trụ cột quan trọng trong quan hệ song phương. Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên khẳng định, Việt Nam mong muốn mở rộng hợp tác với Azerbaijan trong lĩnh vực dầu khí, năng lượng tái tạo, khí hóa lỏng, đào tạo kỹ thuật và chuyển giao công nghệ năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hydrogen...

Một nội dung trọng tâm được hai bên thảo luận sâu là việc tổ chức Khóa họp lần thứ 3 của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Azerbaijan về hợp tác kinh tế - thương mại.

Sau 7 năm kể từ Khóa họp lần thứ 2 (tổ chức năm 2018), hai bên nhất trí việc tổ chức Khóa họp lần thứ 3 trong năm 2025 là đặc biệt cần thiết nhằm rà soát tổng thể các lĩnh vực hợp tác, xác định hướng đi chiến lược và thống nhất các kế hoạch triển khai cụ thể trong giai đoạn tới.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong phiên họp kỹ thuật ngày 18/4/2025, hai Bộ trưởng thống nhất giao các đầu mối (về phía Việt Nam là Vụ Phát triển thị trường nước ngoài, Bộ Công Thương; về phía Azerbaijan là Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Năng lượng Azerbaijan) tiếp tục phối hợp chặt chẽ để hoàn thiện dự thảo Biên bản khóa họp.

### Dư địa hợp tác còn rất lớn

Việt Nam và Azerbaijan có quan hệ hữu nghị truyền thống, gắn bó từ nhiều thập kỷ qua. Hai nước tuy cách xa về địa lý nhưng tình cảm gần gũi, gắn bó với mong muốn thúc đẩy quan hệ Việt Nam-Azerbaijan ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, tích cực đẩy mạnh các lĩnh vực hợp tác song phương cùng có lợi.

Dẫn số liệu của Hải quan Việt Nam, Vụ Phát triển thị trường nước ngoài (Bộ

VIỆT NAM - AZERBAIJAN

# Thống nhất nhiều nội dung thúc đẩy hợp tác thương mại, công nghiệp



Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên và đại diện các đơn vị làm việc trực tuyến với Bộ trưởng Năng lượng Cộng hòa Azerbaijan

Ảnh: Cán Dũng



Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên phát biểu tại cuộc làm việc

**Trong lĩnh vực năng lượng, hai bên đánh giá đây là một trụ cột quan trọng trong quan hệ song phương. Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên khẳng định, Việt Nam mong muốn mở rộng hợp tác với Azerbaijan trong lĩnh vực dầu khí, năng lượng tái tạo, khí hóa lỏng, đào tạo kỹ thuật và chuyển giao công nghệ năng lượng mới, năng lượng tái tạo, hydrogen...**

Công Thương) cho thấy, các mặt hàng xuất khẩu truyền thống từ Việt Nam sang Azerbaijan chủ yếu gồm điện thoại các loại và linh kiện, máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng, máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện. Trong khi đó, dầu thô là mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Azerbaijan.

Tuy nhiên, theo các chuyên gia, hợp tác kinh tế - thương mại giữa Việt Nam

và Azerbaijan vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của hai nước, thể hiện ở việc kim ngạch xuất nhập khẩu giữa hai nước vẫn còn chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng kim ngạch ngoại thương của mỗi nước và cơ cấu hàng hóa xuất nhập khẩu giữa hai bên còn hạn chế.

Tại chương trình kết nối giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B) giữa các doanh nhân đến từ Azerbaijan và

Việt Nam, bà Mai Thị Diệu Huyền - Phó Chủ tịch phụ trách Hội đồng Doanh nhân nữ thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - nhận định, Việt Nam mong muốn có mối quan hệ kinh tế về thương mại, đầu tư tốt hơn nữa với Azerbaijan vì tiềm năng hợp tác còn rất lớn.

Giới phân tích cũng chỉ ra rằng, Việt Nam và Azerbaijan còn nhiều tiềm năng để tăng cường hợp tác về kinh tế, thương mại và đầu tư. Đáng chú ý, nền kinh tế đang phát triển sôi động của Azerbaijan có nhiều cơ hội hợp tác cho doanh nghiệp Việt Nam trong các lĩnh vực nông nghiệp và chế biến thực phẩm, xây dựng, hóa dầu, năng lượng tái sinh, giao thông, thương mại và logistics, khai mỏ, kinh tế số, du lịch, công nghiệp nhẹ.

Theo bà Sakina Babayeva - Chủ tịch Hiệp hội Phát triển doanh nhân nữ Azerbaijan, Việt Nam và Azerbaijan đều là những nền kinh tế hàng đầu trong khu vực của mình và quan tâm đến việc thiết lập quan hệ quốc tế tích cực. Bởi vậy, việc tạo ra một cơ chế trao đổi thông tin về các dự án thành công do phụ nữ thực hiện được kỳ vọng sẽ hỗ trợ và khuyến khích sự hợp tác lẫn nhau, góp phần thúc đẩy quan hệ song phương.

Đánh giá từ các chuyên gia, là một trong những trung tâm công nghiệp dầu khí thế giới, Azerbaijan đã hỗ trợ ngành công nghiệp dầu khí của Việt Nam. Hàng nghìn thanh niên Việt Nam từng học tập tại Baku và giờ đây đang đóng góp cho sự phát triển mạnh mẽ của đất nước. ■

Kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025), ngày 30/5, tại Hà Nội đã diễn ra Hội thảo Khoa học Quốc gia "100 năm Báo chí cách mạng Việt Nam đồng hành cùng sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc".

➤ BÁO THOA - LÊ AN



Hội thảo "100 năm Báo chí cách mạng Việt Nam đồng hành cùng sự nghiệp vẻ vang của Đảng và dân tộc"

Ảnh: Lê An

BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

# Đồng hành cùng sự nghiệp vẻ vang của Đảng và dân tộc

**Báo chí phát triển vượt bậc về mọi mặt**

Tại hội thảo, đồng chí Nguyễn Xuân Thắng - Ủy viên Bộ Chính trị, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương - nhấn mạnh, vượt qua muôn ngàn hy sinh, gian khổ trước sự đàn áp, khủng bố của thực dân Pháp, tiếp theo tờ báo Thanh niên, nhiều tờ báo cách mạng khác đã ra đời, được đồng đảo đồng chí, đồng bào truyền tay nhau đọc, trở thành những lời hịch cách mạng thắp sáng niềm tin mãnh liệt về lý tưởng giải phóng dân tộc.

Trong công cuộc đổi mới đất nước, báo chí cách mạng Việt Nam không ngừng khẳng định vai trò là lực lượng tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. "Ngay từ những ngày đầu, báo chí đã tích cực cổ vũ tinh thần đổi mới, khuyến khích tư duy sáng tạo, biểu dương những nhân tố mới, mô hình mới, lan tỏa tinh thần thi đua lao động sáng tạo tới mọi tầng lớp nhân dân" - đồng chí Nguyễn Xuân Thắng nhấn mạnh.

Qua 100 năm xây dựng và trưởng thành, nền báo chí cách mạng Việt Nam đã phát triển vượt bậc về mọi mặt, cả về số lượng cơ quan báo chí, chất lượng chương trình nội dung ấn phẩm, làm chủ công nghệ truyền thông hiện đại. Nhiều cơ quan báo chí phát triển thành cơ quan báo chí đa phương tiện ngang tầm khu vực và thế giới.

Đặc biệt, đồng chí Nguyễn Xuân Thắng nêu rõ: Đội ngũ người làm báo cách mạng ngày càng lớn mạnh, vững vàng về bản lĩnh chính trị, giỏi chuyên môn nghiệp vụ, gương mẫu về đạo đức nghề nghiệp, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội... Trong đó, đội ngũ những người làm báo tiếp tục khẳng định vai trò xung kích trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần làm trong sạch bộ máy, bảo vệ công lý, giữ gìn kỷ cương, phép nước,

củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước. Đây chính là minh chứng sống động cho tinh thần quả cảm, trách nhiệm xã hội và lòng trung thành với lý tưởng cách mạng của những chiến sĩ trên mặt trận thông tin trong kỷ nguyên phát triển mới.

**Tiếp tục hoàn thành sứ mệnh lịch sử**

Khẳng định vai trò to lớn, sứ mệnh của báo chí cách mạng, đồng chí Trần Cẩm Tú - Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư - đánh giá: Qua 100 năm, báo chí cách mạng Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ cả về số lượng, chất lượng; bước đầu đã làm chủ công nghệ. Nhiều cơ quan báo chí đã phát triển thành cơ quan truyền

thông đa phương tiện năng động. Báo chí cách mạng Việt Nam đã có đóng góp quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Tuy nhiên, quá trình toàn cầu hóa cùng với sự bùng nổ của công nghệ số, mạng xã hội không chỉ mang đến những cơ hội mà còn đặt ra nhiều thách thức đối với báo chí cách mạng.

Do đó, để tiếp tục hoàn thành sứ mệnh lịch sử của mình, đồng chí Trần Cẩm Tú yêu cầu: Thứ nhất, các cơ quan báo chí, Hội Nhà báo các cấp cần quán triệt đầy đủ, sâu sát hơn nữa nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện đối với hoạt động báo chí nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước.

Thứ hai, báo chí phải bám sát

quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, theo sát hơi thở cuộc sống của thời đại, tuyên truyền thường xuyên, liên tục về các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách mà hiện nay toàn Đảng và cả hệ thống chính trị đang tập trung tổ chức thực hiện. Tuyên truyền, phản ánh thông tin có chiều sâu khách quan, kịp thời; đáp ứng thông tin hoạt động hướng tới Đại hội XIV của Đảng. Đồng thời phân

ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Thứ ba, tích cực, quyết liệt tiến hành đổi mới, sắp xếp hệ thống cơ quan báo chí theo hướng đổi mới, nâng cao chất lượng, thực chất. Công tác thông tin khách quan, trung thực, theo đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần bảo vệ, xây dựng và phát triển của đất nước.

Thứ tư, cần đặc biệt coi trọng đạo đức nghề nghiệp, các cơ quan báo chí cần phối hợp chặt chẽ với các cấp tăng cường quản lý đội ngũ những người làm báo gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan báo chí và tổ chức Hội Nhà báo. Yêu cầu người làm báo phải thực hiện đúng tôn chỉ mục đích của cơ quan báo chí.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí có bản lĩnh chính trị, có đạo đức nghề nghiệp trong sáng, thực sự là những tấm gương tiêu biểu, mẫu mực, xung kích đi đầu trên mọi mặt trận, đặc biệt là trên mặt trận thông tin, tuyên truyền,

Thứ năm, đẩy mạnh nghiên cứu, khai thác, sử dụng thành tựu công nghệ, chuyển đổi số báo chí gắn với cải cách bộ máy hành chính, xây dựng các cơ quan báo chí hoạt động, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Tăng cường sự hiện diện của báo chí trên các nền tảng, làm chủ trên mặt trận thông tin; giữ vững thương hiệu và vị thế của báo chí cách mạng Việt Nam trên trường quốc tế. ■



Ảnh minh họa

**Hội thảo đã nhận được khoảng 100 tham luận của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà nghiên cứu, nhà báo, nhà lãnh đạo, quản lý về báo chí làm sâu sắc hơn ý nghĩa khoa học và thực tiễn về sự kiện kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.**

AUTOTECH &amp; ACCESSORIES 2025

## Cơ hội lớn của doanh nghiệp Việt

Triển lãm là dịp để các đơn vị sản xuất, phân phối, cung ứng giải pháp công nghệ có cơ hội tiếp cận thị trường mục tiêu, mở rộng mạng lưới hợp tác và thúc đẩy chuyển giao công nghệ... Triển lãm quốc tế lần thứ 21 về công nghiệp ô tô, xe máy, xe điện và công nghiệp hỗ trợ (Autotech & Accessories 2025) và Triển lãm quốc tế về máy xây dựng, xe chuyên dụng, công nghệ và hạ tầng giao thông vận tải (Cons & Trans 2025) đã được tổ chức thành công tại Trung tâm Hội chợ và triển lãm Sài Gòn (SECC), Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Đây là dịp để các đơn vị sản xuất, phân phối, cung ứng giải pháp công nghệ có cơ hội tiếp cận thị trường mục tiêu, mở rộng mạng lưới hợp tác và thúc đẩy chuyển giao công nghệ trong một không gian trung bày quy mô, đa ngành, đầy tiềm năng phát triển.

Trở lại với chủ đề "Cải tiến không giới hạn", Autotech & Accessories 2025 tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những triển lãm chuyên ngành uy tín hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực ô tô, xe máy, xe điện và CNHT. Triển lãm có tổng quy mô hơn 10.000m<sup>2</sup>, quy tụ gồm 400 gian hàng của hơn 300 doanh nghiệp trong nước và quốc tế đến từ các quốc gia và vùng lãnh thổ như Việt Nam, Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia... mang đến các sản phẩm và giải pháp đa dạng trong các lĩnh vực: Phụ tùng - phụ kiện, sửa chữa - bảo dưỡng, xe nguyên chiếc, thiết bị điện tử trên xe, dầu xe, bộ tản nhiệt, lốp xe...

Sự kiện không chỉ mang đến một sân chơi vừa thú vị vừa mang tính học thuật cho các sinh viên chuyên ngành ô tô, mà còn khuyến khích thế hệ trẻ sáng tạo, ứng dụng lý thuyết vào thực tế, thực hành chế tạo các sản phẩm ô tô. Cons & Trans 2025 - Triển lãm chuyên ngành lần đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam về máy xây dựng, xe chuyên dụng và hạ tầng giao thông vận tải. Lần đầu tiên tổ chức với chủ đề "Đấu ấn khởi đầu", Triển lãm Cons & Trans 2025 mang đến cơ hội cho các doanh nghiệp trong nước và quốc tế tiếp cận công nghệ tiên tiến, tăng cường kết nối, mở rộng mạng lưới hợp tác và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Tại Cons & Trans 2025, các doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực máy xây dựng, xe chuyên dụng và hạ tầng giao thông vận tải góp mặt với các sản phẩm chất lượng cao. Cùng với đó, triển lãm còn có sự đồng hành của Công ty Sản xuất sơ-mi ro-moóc và cấu kiện nặng - Thaco Trailers, được thành lập vào năm 2016 với tổng vốn đầu tư lên đến 90 triệu USD. Đặc biệt, trong khuôn khổ triển lãm sẽ diễn ra hội thảo chuyên đề "Đổi mới sáng tạo ngành xây dựng và hạ tầng giao thông vận tải - góc nhìn và thực tiễn trong giai đoạn chuyển đổi số", quy tụ các chuyên gia, nhà hoạch định chính sách và đại diện các doanh nghiệp cùng trao đổi về xu hướng phát triển và ứng dụng công nghệ trong ngành.

Hai triển lãm Autotech & Accessories 2025 và Cons & Trans 2025 được kỳ vọng là điểm hẹn xúc tiến thương mại quan trọng, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, hợp tác kinh tế và chuyển giao công nghệ trong các lĩnh vực ô tô xe máy, CNHT, giao thông vận tải và xây dựng tại Việt Nam.

Duy Anh

NGÀNH VIỆT NAM

# Hướng tới tự chủ nguồn cung nguyên, phụ liệu

&gt; LAN ANH

## Tự chủ nguyên phụ liệu xuất còn yếu

Theo Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), nguyên nhân lớn nhất của việc công nghiệp hỗ trợ (CNHT) ngành dệt may chưa phát triển là ngành sản xuất bông, sợi, nhuộm chưa đáp ứng được nhu cầu trong nước. Do đó, các doanh nghiệp (DN) dệt may nội địa vẫn phải nhập khẩu vải để sản xuất hàng may mặc.

Thống kê của Cục Công nghiệp cho thấy, DN trong nước đang phải nhập khẩu khoảng 70% nguyên phụ liệu, phần lớn nhập khẩu từ Trung Quốc. Ngành dệt may cả nước đều vướng phải tình trạng xuất sợi và nhập lại do khâu dệt, nhuộm còn yếu, buộc phải nhập lượng lớn nguyên liệu vải để sản xuất.

Chia sẻ về vấn đề này, bà Phoebe Trương - Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Dệt may Liên Phương (LPtex) - thông tin, hiện tại, tùy vào từng mặt hàng mà DN phải nhập khẩu nguồn nguyên phụ liệu ở các quốc gia khác nhau.

Với sản phẩm 100% từ wool (vải len - loại vải dệt được tạo thành từ lông cừu hay lông động vật khác như lạc đà, dê, thỏ...), LPtex sẽ nhập khẩu từ Australia. Với nguồn nguyên liệu là sợi có thể tái chế, DN nhập khẩu từ Trung Quốc vì trong nước vẫn chưa thể thực hiện được. Do đó, giá thành mỗi sản phẩm sẽ tăng từ 5-15%, tùy vào nguồn cung của thị trường và giá trị nguyên liệu để sử dụng cho sản phẩm.

Đáng chú ý, điểm nghẽn chủ yếu đối với CNHT ngành dệt may là công nghệ nhuộm vải cũng như công tác xử lý môi trường chưa được quan tâm đúng mức. Điều này hạn chế việc DN đầu tư sản xuất

Hiện tỷ lệ nội địa hóa của các doanh nghiệp dệt may mới đạt khoảng 40-45%. Vải sử dụng cho ngành phụ thuộc chủ yếu vào nhập khẩu. Ngành vải may của Việt Nam hiện nay đạt sản lượng khoảng 2,3 tỷ m<sup>2</sup>/năm, mới chỉ đáp ứng được khoảng 25% nhu cầu.



Doanh nghiệp trong ngành dệt may vẫn còn phụ thuộc vào nguồn cung nguyên liệu nước ngoài

Ảnh: T.T

dệt vải và khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực thiết kế thời trang. Ngành dệt may Việt Nam vì vậy chủ yếu mới chỉ dừng ở công đoạn may gia công, hàm lượng giá trị gia tăng nội địa cho sản phẩm dệt may còn rất thấp.

## Cần được hỗ trợ tốt hơn

Trước thực trạng trên, việc phát triển CNHT ngành dệt may cần được ưu tiên để sớm thu hút được các tập đoàn đa quốc gia đầu tư công nghệ, vốn thúc đẩy hình thành hệ thống DN CNHT.

Đại diện Cục Công nghiệp cho rằng, để vào được chuỗi cung ứng toàn cầu, giành được đơn hàng thì giá phải hấp dẫn hơn. Nhưng cạnh tranh về giá luôn là thách thức với DN công nghiệp Việt

Nam nói chung và CNHT nói riêng vì bất cập của chính sách thuế, phí, lãi vay...

Trong Chiến lược phát triển ngành dệt may, da giày đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035, Bộ Công Thương đề ra một số giải pháp về đổi mới công nghệ, nhất là với dệt, nhuộm nhằm thúc đẩy CNHT ngành dệt may, lấp dần nguồn cung thiếu hụt.

Để đáp ứng phần nào về nguồn nguyên phụ liệu, ngành dệt may đang phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng một số khu công nghiệp dệt may lớn có hệ thống xử lý nước thải, bảo vệ môi trường, đảm bảo tiêu chuẩn "xanh hóa" ngành dệt may. Cụ thể, sẽ phát triển một số tổ hợp chuyên ngành tại 3 miền Bắc, Trung, Nam

**Hiệp hội Dệt may Việt Nam (Vitas) đang tích cực thực hiện Chiến lược phát triển ngành dệt may đến năm 2030, chuyển dần từ phát triển nhanh sang phát triển bền vững.**

(kết hợp với ngành dệt may) và cụm công nghiệp chuyên ngành có vị trí thuận lợi và hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hợp thành mạng lưới chuỗi cung ứng từ nghiên cứu phát triển đến sản xuất nguyên, phụ liệu, sản xuất và phân phối sản phẩm, trong đó ưu tiên thu hút đầu tư tại các vùng kinh tế trọng điểm. ■

BÌNH ĐỊNH

## Hơn 900 tỉ đồng đầu tư khu công nghiệp rộng 200 ha

Thông tin từ UBND tỉnh Bình Định cho biết, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Tự Công Hoàng vừa ký quyết định chính thức chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án "Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Bình Nghi" tại xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn.

Dự án có tổng quy mô 207,67ha, do Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Bình Nghi làm chủ

đầu tư. Tổng vốn đầu tư thực hiện 901,3 tỉ đồng, trong đó vốn góp của nhà đầu tư là hơn 135 tỉ đồng, phần còn lại là vốn vay thương mại.

Dự án này nhằm xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đáp ứng các tiêu chí của một khu công nghiệp hiện đại.

Tỉnh Bình Định hiện có 9 khu công nghiệp được cấp chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, gồm: Phú

Tài, Long Mỹ, Nhơn Hòa, Hòa Hội, Nhơn Hội, Becamex.

Khu công nghiệp Bình Nghi được định hướng trở thành một khu công nghiệp hiện đại, có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, đạt chuẩn theo các quy định của nhà nước. Dự án sẽ góp phần quan trọng trong việc thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển công nghiệp, tạo việc làm và tăng nguồn thu ngân sách cho địa phương.

P.V

Các doanh nghiệp Việt Nam và Nhật Bản đang hợp tác để phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại Việt Nam, đặc biệt trong các lĩnh vực như chăn nuôi, thủy sản và sản xuất nông sản hữu cơ.

> PHƯƠNG CÚC

Hội nghị giao thương kinh tế Việt Nam - Nhật Bản tại Osaka là hoạt động xúc tiến thương mại quốc tế do Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) chủ trì, phối hợp với Thương vụ Việt Nam tại Osaka và chính quyền sở tại tổ chức. Chương trình nhằm kết nối doanh nghiệp, mở rộng hợp tác trong bối cảnh hai nước bước vào giai đoạn hội nhập sâu với nhiều cơ hội và thách thức.

Tại hội nghị, ông Bùi Quang Hưng - Phó Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) - nhấn mạnh, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản hiện nay không chỉ là "Đối tác chiến lược", mà đã trở thành "Đối tác chiến lược toàn diện", bao trùm hầu hết các lĩnh vực hợp tác, trong đó kinh tế, thương mại và đầu tư tiếp tục là trụ cột quan trọng. Nhật Bản hiện là đối tác thương mại lớn thứ tư của Việt Nam (sau Hoa Kỳ, Trung Quốc và Hàn Quốc), với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2024 đạt 46,2 tỷ USD, tăng 2,77% so với năm trước.

Đáng chú ý, xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Nhật Bản đạt 24,61 tỷ USD, tăng 5,55%. Cơ cấu hàng hóa mang tính bổ trợ, ít cạnh tranh trực tiếp, chính là lợi thế để doanh nghiệp hai nước mở rộng hợp tác đôi bên cùng có lợi.

4 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu từ Việt Nam sang Nhật Bản đã đạt 8,5 tỷ USD, tăng



Các doanh nghiệp Việt Nam - Nhật Bản tham dự phiên giao thương trực tiếp

Ảnh: Thu Thủy

DOANH NGHIỆP VIỆT NAM - NHẬT BẢN

# Bắt tay mở rộng xuất khẩu

12%; trong khi nhập khẩu cũng tăng 6,5%, đạt 7,9 tỷ USD. Những con số này cho thấy quan hệ thương mại hai nước đang trên đà tăng trưởng tích cực, ổn định và bền vững.

Theo ông Bùi Quang Hưng, hiện nay, hai nước đang là thành viên của 3 hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương, đa phương, tạo nhiều cơ hội và điều kiện thuận lợi cho hoạt động giao thương giữa hai quốc gia.

Tại hội nghị, 28 doanh nghiệp Việt Nam đã trực tiếp giới thiệu đến đối tác Nhật Bản hàng loạt sản phẩm

tiềm năng từ nông sản tươi, thực phẩm chế biến, trà, cà phê, bánh kẹo, đến linh kiện cơ khí, điện tử, vật liệu xây dựng, hàng gia dụng và mỹ phẩm. Đây không chỉ là dịp để tiếp cận khách hàng Nhật mà còn là bài kiểm tra thực tế về khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn cao của thị trường này.

Bà Wada Aya - Tổng giám đốc Cục Chiến lược Kinh tế thành phố Osaka - khẳng định: "Từ năm 1997, khi thiết lập quan hệ thành phố đối tác kinh doanh, hai bên đã triển khai hàng loạt hoạt động

hợp tác từ các hội nghị bàn tròn BPC đến giao thương, hội thảo chuyên đề".

Năm 2011, hai thành phố ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, môi trường và quản lý đô thị, với cam kết mở rộng đối thoại chính sách, chuyển giao công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực môi trường và quản lý nước.

Từ góc độ thị trường, bà Quyền Thị Thúy Hà - Trưởng Chi nhánh Thương vụ Việt Nam tại Osaka - cho biết: Nhật Bản là thị trường quan trọng cho nông sản Việt Nam. Năm 2024, xuất khẩu các mặt hàng nông sản chế biến sẵn đặc biệt là trái cây tươi và thủy sản sang Nhật tăng trưởng mạnh nhờ vào những nỗ lực đàm phán mở cửa thị trường, cải tiến chất lượng và đầu tư công nghệ bảo quản của doanh nghiệp Việt.

Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp Nhật Bản cũng đang tích cực hợp tác phát triển nông nghiệp công nghệ cao tại Việt Nam, ứng dụng các giải pháp tiên tiến vào chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông sản hữu cơ. Sự đồng hành này góp phần nâng tầm sản phẩm nông nghiệp Việt Nam, hướng tới mục tiêu xuất khẩu xanh - sạch - bền vững. ■

> Học trong **MỘT PHÚT**

## Giá trị bên trong

> MINH HẠNH

Một bà cụ gầy yếu lần mò tìm thứ gì đó trên con đường nhỏ. Có người hỏi: "Bà tìm gì?". Bà cụ đáp: "Tôi tìm cây kim". Nhiều người cùng tìm kim giúp bà cụ, mãi chẳng thấy, dần mất kiên nhẫn, một người hỏi: "Chính xác là bà đánh rơi kim ở chỗ nào?". "Bên trong nhà tôi" - bà cụ nói. Nghe vậy, có người bực bội, gắt lên: "Bà bị lẩn à! Đánh rơi kim trong nhà, sao lại đi tìm ngoài đường?". Cụ già thủng thẳng: "Bởi vì ngoài này có nắng, còn trong nhà thì không".

Câu chuyện nhắc nhở chúng ta rằng, nhiều khi chúng ta mãi đi tìm những giá trị bên ngoài trong khi nó thực sự được tìm thấy ở bên trong bản thân chúng ta.

Còn nhớ, tháng 9/2024, Phó Chủ tịch cấp cao của Tập đoàn SpaceX (Mỹ) đến Việt Nam, ngỏ ý muốn đầu tư, cung cấp dịch vụ internet vệ tinh Starlink tại Việt Nam. Không ít cổ đông lo ngại về tương lai internet vệ tinh mở rộng với tốc độ rất cao, doanh nghiệp Việt Nam sẽ ra sao?

Lãnh đạo Viettel Global bình tĩnh: Viettel đi đến đâu cũng triển khai đồng thời mạng không dây và mạng có dây, vì sẽ có thời điểm mạng không dây không thay thế được mạng có dây, do mạng có dây ổn định hơn, dung lượng lớn hơn, công nghệ mới hơn. Thêm nữa, giá dịch vụ internet vệ tinh không hề rẻ. Viettel đã có kế hoạch cho các chuyển dịch công nghệ.

Lãnh đạo FPT Telecom có cái nhìn khác: FPT Telecom không xem đây hoàn toàn là sự cạnh tranh, mà là cơ hội hợp tác. Internet vệ tinh là một phần của "nền kinh tế không gian tầm thấp" đang phát triển, dự kiến sẽ hình thành trong 10 - 20 năm tới. FPT Telecom đang chuẩn bị cho chiến lược tích hợp kết nối vệ tinh vào sản phẩm tương tự Apple thực hiện với iPhone...

Đừng chỉ nhìn thấy những giá trị "trên trời" của Starlink, hãy nhìn vào những giá trị "nội lực" của doanh nghiệp Việt Nam! Tại sao không?



## Mở đường cho một thị trường vàng...

(Tiếp theo trang 1)

Đây không chỉ là vấn đề kỹ thuật mà còn là bài toán chính sách tổng thể liên quan đến ổn định kinh tế vĩ mô, quản lý thị trường tài chính và quyền lợi của người dân. Việc thực hiện đúng cách sẽ mở đường cho một thị trường vàng minh bạch, hiệu quả, phù hợp với thông lệ quốc tế.

Chính sách duy trì độc quyền vàng miếng được thiết kế từ năm 2012 với mục tiêu ban đầu là chống "vàng hóa" nền kinh tế. Tuy nhiên, việc tiếp tục để chính sách này kéo dài trong khi thực tiễn không còn nguy cơ "vàng hóa" nền kinh tế có thể dẫn đến những hệ lụy như: Thị trường vàng không phản ánh đúng quy luật cung cầu với mức chênh lệch giá đến mức khó hiểu; thiếu tính minh bạch, thiếu cạnh tranh. Đó là chưa kể đến việc tạo cơ hội cho đầu cơ và theo tung giá, giảm niềm tin của các nhà đầu tư.

Nhiều chuyên gia cho rằng, chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm là hết sức xác đáng, đặc biệt trong thời điểm hiện nay đang đặt ra yêu cầu ổn định kinh tế vĩ mô cũng như nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. Việc xóa bỏ không có nghĩa là Nhà nước "buông" mà trả lại đúng chức năng cho thị trường vàng.

Tinh xác đáng trong chỉ đạo của Tổng Bí thư thể hiện ở chỗ, thực tiễn thế giới hiện có rất ít nền kinh tế còn duy trì mô hình độc quyền vàng miếng như Việt Nam. Việc xóa bỏ độc quyền này cũng có nghĩa là khi có nhiều doanh nghiệp được phép sản xuất, cung vàng, từ đó kéo giá trong nước gần hơn với giá thế giới, giảm rủi ro "chảy máu tài sản" và lạm phát tiềm ẩn. Từ đó, thúc đẩy hình thành

thị trường vàng có tổ chức, giao dịch minh bạch và hiệu quả hơn.

Ở đây còn có câu chuyện bảo đảm quyền bình đẳng kinh doanh. Một khi thực hiện được việc xóa bỏ độc quyền, sẽ tạo dựng được một "sân chơi" công bằng cho các doanh nghiệp tư nhân đủ năng lực tham gia sản xuất và kinh doanh vàng miếng.

Những điều này cho thấy việc xóa bỏ độc quyền vàng miếng trong khi Nhà nước vẫn giữ vai trò quản lý hoạt động sản xuất với loại mặt hàng này đồng nghĩa với một mũi tên trúng nhiều đích mà cái đích lớn nhất, cần cơ nhất là tạo cơ hội để xây dựng hệ thống quản lý chặt chẽ, tăng khả năng kiểm soát thị trường cũng như trị dứt điểm nguy cơ "vàng hóa" nền kinh tế quay trở lại. QL

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, Đại biểu Quốc hội Trương Xuân Cừ (Đoàn TP. Hà Nội) - nhận định, trong điều kiện đất nước còn nhiều khó khăn, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, những năm qua, KH&CN đã có những bước tiến tích cực, đóng góp thiết thực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, việc huy động đầu tư xã hội cho hoạt động KH&CN hiện nay tỷ lệ còn thấp, không đáp ứng được yêu cầu đề ra. Theo thống kê, khoảng 10 năm trước đây, kinh phí hoạt động KH&CN chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước thì đến nay đầu tư cho KH&CN từ ngân sách nhà nước và doanh nghiệp đã tương đối cân bằng với tỷ lệ tương ứng là 52% và 48%. Mặc dù vậy, tỷ lệ này vẫn rất thấp so với nhiều quốc gia trên thế giới, thông thường các quốc gia đều có mức đầu tư xã hội nhiều gấp từ 2-3 lần so với mức đầu tư từ ngân sách nhà nước.

Đại biểu Trương Xuân Cừ phân tích, vẫn còn thiếu các cơ chế hiệu quả để thúc đẩy doanh nghiệp quan tâm đầu tư cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đồng thời, năng lực hấp thụ, làm chủ công nghệ của doanh nghiệp còn yếu; thiếu cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo động lực thương mại hóa kết quả nghiên cứu, đẩy mạnh cung - cầu công nghệ.

# Kỳ vọng từ cơ chế, chính sách mới

Các cơ chế, chính sách đột phá từ Nghị quyết số 57-NQ/TW và dự thảo Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (KH&CN) được kỳ vọng sẽ “thổi luồng sinh khí” mới, khơi thông nguồn lực để thúc đẩy hơn nữa hoạt động đầu tư, phát triển KH&CN.

➤ QUỲNH NGA

Các chương trình và nhiệm vụ KH&CN chưa góp phần hình thành các lĩnh vực công nghệ mũi nhọn, chưa làm chủ được công nghệ chiến lược, công nghệ lõi. Nhiều kết quả KH&CN từ các nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách còn chậm được ứng dụng trong thực tiễn.

Theo thống kê, doanh thu mang lại từ hoạt động khai thác tài sản trí tuệ còn thấp, giá trị hợp đồng mang lại từ chuyển giao và thương mại hóa sản phẩm chỉ chiếm tỷ lệ khoảng



Hoạt động ứng dụng khoa học và công nghệ tại doanh nghiệp Ảnh: Quỳnh Nga

30% so với tổng ngân sách dành cho KH&CN.

Mặc dù tiềm lực, năng lực và tiềm năng nghiên cứu của Việt Nam khá cao so với các nước trong khu vực, nhưng lãng phí về chất xám, tài nguyên này đang rất lớn. Chúng ta chưa có chính sách tạo động lực cho các nhà nghiên cứu tập trung nghiên cứu, sáng tạo ra những sản phẩm tốt và hỗ trợ họ ứng dụng vào trong đời sống để mang lại lợi ích, hiệu quả đầu tiên cho nhà khoa học, sau đó là các ngành sản xuất.

“Cùng với Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KH&CN và chuyển đổi số quốc gia, tôi mong rằng, dự thảo Luật KH&CN sẽ thể chế hóa đầy đủ, kịp thời đường lối, chủ trương của nghị quyết này” - đại biểu Trương Xuân Cừ nêu.

Theo đại biểu Trương Xuân Cừ, dự án Luật KH&CN là đạo luật hết sức quan trọng trong hệ thống pháp luật về KH&CN. Với các cơ chế, chính sách đột phá từ

dự thảo Luật sẽ góp phần khơi thông các nguồn lực để thúc đẩy hoạt động đầu tư, phát triển cho KH&CN, đặc biệt trong khối doanh nghiệp; thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động thương mại hóa kết quả KH&CN và phát triển thị trường công nghệ cũng như tạo động lực để nhà khoa học, tổ chức KH&CN không ngừng sáng tạo, thương mại hóa và làm giàu được từ kết quả nghiên cứu.

Đáng chú ý, theo Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương), sự ra đời của Nghị quyết số 57 là sự khẳng định chủ trương thống nhất, xuyên suốt của Đảng và Nhà nước trong phát triển KH&CN. Trong giai đoạn hiện nay, Nghị quyết số 57 tiếp tục khẳng định vai trò nền tảng của KH&CN; đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong việc thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. ■

Việc ứng dụng công nghệ sinh học (CNSH) trong chế biến, sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, thiết thực, phù hợp với nhu cầu của cuộc sống đã trở nên phổ biến, góp phần nâng cao sức cạnh tranh các nguồn nguyên liệu sẵn có trong nước.

➤ NGA NGUYỄN

Trong những năm qua, CNSH trong lĩnh vực công nghiệp chế biến ở nước ta đã có những tiến bộ nhanh chóng. Nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của CNSH của các cấp, ngành, các tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN), các doanh nghiệp trong nước cũng như doanh nghiệp FDI đã được nâng lên một bước. Việc xây dựng cơ sở vật chất và đào tạo nguồn nhân lực cho CNSH đã được quan tâm đầu tư.

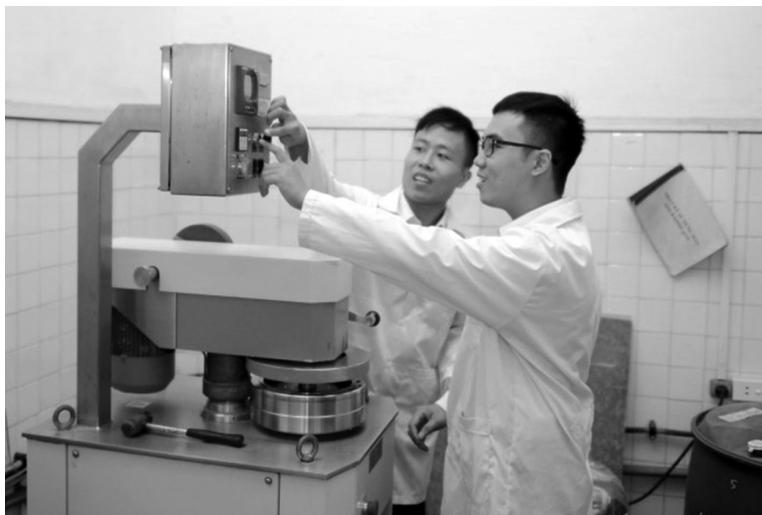
Trình độ nghiên cứu và phát triển công nghệ đã được nâng cao rõ rệt. Việc ứng dụng CNSH trong chế biến, sản xuất các sản phẩm có giá trị gia tăng cao, thiết thực, phù hợp với nhu cầu

# Bước tiến của công nghệ sinh học

của cuộc sống đã trở nên phổ biến, góp phần nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của các nguồn nguyên liệu sẵn có, rẽ tiền trong nước, đồng thời còn tạo công ăn việc làm cho người lao động.

Đặc biệt, Bộ Công Thương đã chủ động, tích cực triển khai và đạt được nhiều thành công trong việc phát triển và ứng dụng CNSH trong lĩnh vực công nghiệp chế biến. Các nhiệm vụ KH&CN được triển khai theo hướng hiện đại hóa thiết bị, đổi mới công nghệ và nâng cấp về quy mô, trong đó tập trung phát triển các công nghệ đạt trình độ quốc tế phục vụ sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công nghệ từ các nguồn nguyên liệu chủ lực của Việt Nam.

Qua đó, giúp giảm giá thành sản xuất sản phẩm so với công nghệ đang được ứng dụng tại các doanh nghiệp. Một số lĩnh vực đạt trình độ các nước phát triển trên thế giới như công nghệ sản xuất đường chức năng isomaltose, enzyme xylanase... Các công trình nghiên cứu cũng đã đạt được nhiều thành công trong việc ứng dụng các công nghệ vi sinh, công nghệ enzyme, protein để sản xuất, chế biến



Hoạt động nghiên cứu công nghệ sinh học

Ảnh: Quỳnh Nga

thực phẩm như: Các chế phẩm vi sinh phục vụ công nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu hoá dược, sản phẩm phục vụ công nghiệp chế biến hàng tiêu dùng.

Đáng chú ý, một số nhiệm vụ bước đầu đã được triển khai theo chuỗi từ nghiên cứu công nghệ đến sản xuất sản phẩm và thương mại hóa trên thị trường, ghi nhận được nhiều tín hiệu tích cực từ người tiêu dùng về chất lượng, sự ổn định của sản phẩm, đẩy mạnh hợp tác, gắn kết chặt chẽ giữa nhà khoa học, tổ chức KH&CN với doanh nghiệp, từ đó thúc đẩy

và phát triển sản phẩm nội địa từ chính các nghiên cứu trong nước, nâng cao giá trị gia tăng của công nghiệp chế biến.

Thông qua các nhiệm vụ KH&CN, nhiều sản phẩm mới có chất lượng tốt, giá thành cạnh tranh so với giá sản phẩm nhập ngoại cùng loại, bước đầu đã chiếm lĩnh được thị trường tiêu dùng Việt Nam.

Trong quá trình triển khai các nhiệm vụ KH&CN về CNSH, Bộ Công Thương luôn đặt doanh nghiệp với vai trò trung tâm tiếp nhận các nghiên cứu vào thực tiễn sản xuất tại doanh nghiệp. Đây chính là cách tiếp cận triển

khai phù hợp với thực tế hiện nay, thúc đẩy hợp tác, gắn kết chặt chẽ giữa các nhà khoa học tại các tổ chức KH&CN với các doanh nghiệp, từ đó thúc đẩy và phát triển sản phẩm nội địa từ chính các nghiên cứu trong nước, góp phần khẳng định vai trò của KH&CN trong việc tái cơ cấu ngành Công Thương.

Đề án “Phát triển công nghiệp sinh học ngành Công Thương đến năm 2030” đã đặt ra mục tiêu: Phát triển công nghiệp sinh học ngành Công Thương theo chuỗi giá trị, bền vững, tuần hoàn, thân thiện với môi trường, có giá trị gia tăng cao phục vụ phát triển kinh tế công nghiệp; nâng cao tiềm lực, hiệu quả nghiên cứu, làm chủ CNSH trong lĩnh vực công nghiệp chế biến từ các nguyên liệu chủ lực của Việt Nam; đưa Việt Nam trở thành quốc gia có trình độ CNSH hiện đại trong lĩnh vực công nghiệp chế biến ngang bằng các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới; nâng cao năng lực tự chủ về CNSH trong ngành Công Thương, tạo điều kiện thuận lợi phát triển doanh nghiệp CNSH và sản xuất sản phẩm mới, an toàn, cung ứng cho thị trường trong nước và xuất khẩu. ■

Những năm gần đây, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tại Kiên Giang đã phát triển đáng ghi nhận, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm địa phương, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân.

## > ĐIỀU LINH

### Chuyển biến tích cực

Theo Sở Công Thương tỉnh Kiên Giang, từ khi triển khai Chương trình OCOP, số lượng sản phẩm của tỉnh được công nhận OCOP từ 3-5 sao năm sau cao hơn năm trước. Hiện nay, Kiên Giang có 348 sản phẩm OCOP. Các sản phẩm thuộc nhiều nhóm ngành hàng như thực phẩm, đồ uống, thảo dược, thủ công mỹ nghệ...

Nhận thức rõ vai trò của xúc tiến thương mại, trong thời gian qua, tỉnh Kiên Giang đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia chương trình OCOP. Cụ thể, Sở Công Thương đã tổ chức các hội chợ triển lãm, tuần lễ giới thiệu sản phẩm OCOP trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ kết nối với các hệ thống siêu thị, trung tâm

## XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI TẠI KIÊN GIANG

# Trợ lực cho sản phẩm OCOP vươn xa



Các doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang trưng bày trên 30 sản phẩm tại chương trình "Tinh hoa làng nghề và đặc sản vùng miền"

thương mại, chợ đầu mối; thúc đẩy ứng dụng thương mại điện tử, đưa sản phẩm OCOP lên sàn giao dịch điện tử.

Trong xu thế chuyển đổi số, Kiên Giang đặc biệt chú trọng phát triển xúc tiến thương mại theo hướng hiện đại. Nhiều sản phẩm OCOP của tỉnh đã được đưa lên các sàn thương mại điện tử như Shopee, Tiki, Lazada, TikTokShop... góp phần mở rộng thị trường, tăng doanh thu, đặc biệt trong bối cảnh thị trường truyền thống gặp khó khăn.

### Kết nối với hệ thống phân phối

Một hướng đi quan trọng trong xúc tiến thương mại của tỉnh Kiên Giang là đưa sản phẩm OCOP vào các hệ thống bán lẻ hiện đại như siêu thị Co.opmart, GO!, Bách Hóa Xanh, WinMart... Để làm được điều này, Sở Công Thương tỉnh Kiên Giang đã làm việc với các nhà bán lẻ lớn để kết nối với doanh nghiệp OCOP trong tỉnh.

Hiện nay, các sản phẩm OCOP Kiên Giang đã có mặt tại các siêu thị, cửa hàng tiện

lợi ở TP. Rạch Giá, Hà Tiên, Phú Quốc và một số tỉnh thành khác. Tuy nhiên, theo bà Lê Thị Minh Tuyết, chuyên gia phát triển thị trường, để vào được siêu thị, sản phẩm phải đáp ứng nhiều yêu cầu khắt khe như chất lượng ổn định, vệ sinh an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, bao bì đẹp và đặc biệt là phải có mã số, mã vạch, chứng nhận phù hợp.

Với đặc sản như nước mắm Phú Quốc, hồ tiêu Gò Quao, gạo ST chất lượng cao... Kiên Giang có nhiều tiềm năng

đưa sản phẩm OCOP ra nước ngoài. Sở Công Thương tỉnh Kiên Giang cũng đang phối hợp với các đơn vị xúc tiến xuất khẩu để xây dựng chiến lược đưa một số sản phẩm chủ lực tham gia các hội chợ quốc tế, kết nối thương mại với thị trường Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản, châu Âu...

Theo kế hoạch đã đề ra, trong thời gian tới, tỉnh Kiên Giang sẽ đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp OCOP xúc tiến xuất khẩu, nhất là các sản phẩm đã đạt tiêu chuẩn quốc tế như HACCP, ISO, OCOP 4 sao, 5 sao. Đồng thời, tỉnh sẽ thành lập trung tâm hỗ trợ thương mại OCOP tại TP. Rạch Giá, tích hợp trưng bày, giới thiệu, bán hàng, kết nối thị trường và tư vấn xuất khẩu. Đây sẽ là cầu nối giữa sản phẩm địa phương với thị trường rộng lớn hơn.

Cùng với đó, để xúc tiến thương mại thực sự trở thành động lực cho phát triển OCOP, tỉnh Kiên Giang cũng xác định một số giải pháp trọng tâm trong giai đoạn 2025-2030. Trước hết là nâng cao năng lực cho các chủ thể OCOP; đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ xúc tiến thương mại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số...■

## BẠC LIÊU

# Phát huy lợi thế nhờ xúc tiến thương mại

Từ đầu năm 2025 đến nay, hàng chục sự kiện xúc tiến thương mại quy mô vùng và quốc gia đã ghi dấu sự hiện diện của doanh nghiệp và chủ thể OCOP Bạc Liêu. Những sản phẩm đặc trưng như bánh đậu xanh Hương Sen, chả gân Nam Á, nước cốt nhàu, rượu trái giác... đã gây được ấn tượng tại nhiều hội chợ như HCMC Foodex, Hội chợ quốc tế Việt Nam, Festival nghề muối... Qua đó, hình ảnh nông sản Bạc Liêu được quảng bá mạnh mẽ, tạo đà tiếp cận thị trường trong và ngoài nước.

Song song với hội chợ truyền thống, Sở Công Thương Bạc Liêu còn chủ động ứng dụng công nghệ vào xúc tiến thương mại. Hiện có 48 sản phẩm OCOP được giới thiệu trên các sàn thương mại điện tử như Postmart, Tiki, Lazada, Vinacel... giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí, mở rộng tệp khách hàng và thích ứng với chuyển đổi số.

Chị Hà Thúy Vy - chủ cơ sở sản xuất sản phẩm từ trái giác và nước cốt nhàu tại xã Phong Thạnh Tây, thị xã Giá Rai là một trong những người tận dụng rất tốt lợi ích từ xúc tiến thương mại.

"Việc tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu đã giúp cho sản

Xúc tiến thương mại giúp Bạc Liêu khai thác hiệu quả tiềm năng địa phương, đưa sản phẩm OCOP vươn xa, nâng cao giá trị nông sản và thúc đẩy phát triển bền vững.

## > NGÂN NGÀ

phẩm mới của chúng tôi được các đơn vị phân phối, sàn thương mại điện tử quan tâm. Thời gian tới, tôi mong được các cơ quan chức năng hỗ trợ thêm về máy móc, thiết bị, vốn để tiếp tục tạo ra những sản phẩm chất lượng và hướng đến thị trường xuất khẩu", chị Hà Thúy Vy chia sẻ.

Bạc Liêu hiện có 160 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, trong đó có 32 sản phẩm 4 sao và một số sản phẩm đề xuất đạt 5 sao như muối tinh



Sản phẩm từ trái giác và trái nhàu được giới thiệu tại Hội nghị kết nối cung - cầu Bạc Liêu - Ninh Bình năm 2025  
Ảnh: T.Q

và muối hạt. Lợi thế về nguyên liệu địa phương cùng sự am hiểu văn hóa bản địa giúp các sản phẩm như tôm, gạo, yến sào, muối và bánh kẹo truyền thống giữ được chất lượng ổn định và bản sắc riêng.

Năm 2024, nhiều sản phẩm đã vươn ra thị trường quốc tế. Các doanh nghiệp như Công ty Cổ phần Tôm Việt, Công ty Yến sào Hi!Nest và Công ty CP Muối Bạc Liêu đã xuất khẩu tôm, yến và muối sang Trung Quốc, Hàn Quốc và châu Âu.

Trong nước, các sản phẩm như chả lụa, bánh đậu xanh cũng đã có mặt tại hệ thống siêu thị lớn.

Phát biểu tại Hội chợ xúc tiến thương mại khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2025, ông Huỳnh Chí Nguyên - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu - nhấn mạnh, xúc tiến thương mại không chỉ giúp kết nối cung - cầu mà còn quảng bá văn hóa, con người Bạc Liêu, thắt chặt mối quan hệ hợp tác giữa tỉnh với các địa phương khác, qua

đó góp phần phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã một cách bền vững.

Bên cạnh vai trò quảng bá sản phẩm, hoạt động xúc tiến thương mại còn góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức của người dân về giá trị thực sự của hàng hóa bản địa. Nhờ đó, nhiều doanh nghiệp và hộ kinh doanh đã đổi mới sáng tạo, chú trọng đầu tư cải tiến kỹ thuật, hoàn thiện mẫu mã sản phẩm. Từ chỗ nhỏ lẻ, manh mún, nhiều cơ sở đã chuyển sang làm ăn chuyên nghiệp, chú trọng mẫu mã, nhãn hiệu và xây dựng chiến lược kinh doanh rõ ràng. Chất lượng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm địa phương ngày càng được nâng cao.

Chia sẻ về định hướng sắp tới, lãnh đạo ngành Công Thương tỉnh cho biết, Bạc Liêu sẽ tiếp tục đẩy mạnh xúc tiến thương mại theo hướng chuyên nghiệp hóa, ứng dụng công nghệ số, tăng cường kết nối cung - cầu cả trong và ngoài nước. Song song đó, các chương trình đào tạo, tập huấn cho các chủ thể OCOP sẽ được mở rộng để củng cố kỹ năng sản xuất, bán hàng, quản trị doanh nghiệp trong thời đại kinh tế số.■

Năm 2025, Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) đã ký cam kết tiết kiệm điện với 339.000 khách hàng, góp phần cùng cả nước thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm 5 - 7% theo Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030 (VNEEP3).

#### ➤ THU HƯƠNG

#### Đồng bộ chỉ đạo, quyết liệt triển khai

Nhằm bảo đảm cung ứng điện trong cao điểm nắng nóng, các tháng mùa khô và cả năm 2025, EVNSPC đã tổ chức nhiều đoàn công tác làm việc với các địa phương, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn 21 tỉnh, thành phố phía Nam.

Ông Bùi Quốc Hoan - Phó Tổng giám đốc EVNSPC - cho biết, tổng công ty đã phối hợp với UBND 21 tỉnh/thành phố phê duyệt đầy đủ các phương án cung cấp điện, phương án mất cân đối cung cầu, thành lập Ban điều hành cung cấp điện và danh sách khách hàng quan trọng.

#### NGÀNH ĐIỆN MIỀN NAM

# Hiệu quả từ các giải pháp trọng tâm

Các kế hoạch tiết kiệm điện tại địa phương cũng đã được thống nhất, tạo nền tảng quan trọng cho các hoạt động thực thi.

Song song đó, công tác ký cam kết tiết kiệm điện với hơn 339.000 khách hàng đã được EVNSPC triển khai quyết liệt. Tất cả dữ liệu cam kết đều được cập nhật vào hệ thống giám sát và điều khiển phụ tải từ xa (DRMS), phục vụ việc giám sát và đánh giá kết quả thực hiện.

Để lan tỏa thông điệp tiết kiệm điện, EVNSPC phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị báo, đài tổ chức các lớp tập huấn, tọa đàm về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm mùa nắng nóng. Đồng thời, nêu gương thực hành tiết kiệm tại các trụ sở, văn phòng, góp phần hình thành thói quen tiết kiệm điện trong toàn xã hội.

Các hoạt động hưởng ứng Giờ Trái đất cũng được triển khai sâu rộng, trong đó nổi bật là giải chạy bộ và trồng cây xanh tại TP. Đồng Xoài (Bình Phước), góp phần truyền cảm hứng cho cộng đồng.

"Với việc thực hiện đồng bộ các giải pháp, từ đầu năm đến hết tháng 4/2025, EVNSPC đã tiết kiệm được 744 triệu kWh, đạt 2,45% sản lượng điện thương



Công ty Điện lực Bình Dương tăng cường kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị, giảm tổn thất điện năng trên lưới  
Ảnh: PCBD

phẩm, một kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh nhu cầu sử dụng điện tăng mạnh" - ông Bùi Quốc Hoan cho hay.

#### Chủ động điều chỉnh phụ tải

Trên cơ sở chỉ đạo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), EVNSPC đã triển khai chương trình dịch chuyển phụ tải, hướng tới mục tiêu dịch chuyển 5 - 10% công suất của khách hàng từ khung giờ 14h00 - 16h00 sang các khung giờ khác, tránh khung giờ cao điểm từ 9h30 - 11h30 và

17h00 - 22h00. Đến hết tháng 3/2025, hơn 6.100 khách hàng đã ký thỏa thuận tham gia, tiềm năng dịch chuyển công suất lên tới 800 MW.

Bên cạnh đó, EVNSPC đã ký thỏa thuận tham gia chương trình điều chỉnh phụ tải phi thương mại với 7.369 khách hàng lớn, tổng công suất thỏa thuận đạt 804,7 MW. Dù chưa cần kích hoạt sự kiện DR trong năm nay, tổng công ty vẫn sẵn sàng triển khai khi có yêu cầu. Đồng thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp

như: San chuyển tải; khai thác tải hiệu quả các công trình đầu tư xây dựng đưa vào vận hành; huy động công suất tối đa điện mặt trời mái nhà; dịch chuyển, điều chỉnh phụ tải...

Song song với các giải pháp về quản lý, vận hành, điều hành, để đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định phục vụ sản xuất, sinh hoạt của nhân dân tại các tỉnh phía Nam, EVNSPC đã và đang thực hiện triệt để nhiều giải pháp tiết kiệm điện thông qua các hình thức tổ chức cuộc thi, tọa đàm, thông qua các trang mạng xã hội, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, các cơ quan báo, đài...

Những kết quả đạt được đã khẳng định cam kết của EVNSPC trong việc sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả và chủ động điều chỉnh phụ tải. Đây chính là nền tảng quan trọng để đảm bảo cung ứng điện ổn định, an toàn và góp phần giảm áp lực cho hệ thống điện quốc gia, đặc biệt trong mùa nắng nóng năm 2025. Tiết kiệm điện cũng mang lại lợi ích cho chính khách hàng sử dụng điện trong việc giảm chi phí, góp phần vào sự phát triển bền vững. ■

#### Giảm tiêu hao năng lượng

Trong bối cảnh giá năng lượng tăng cao, biến đổi khí hậu và yêu cầu về phát triển xanh ngày càng cấp thiết, nhiều doanh nghiệp sản xuất công nghiệp tại Việt Nam đang chịu sức ép lớn. Tuy nhiên, tại Vinh Phúc, Công ty Cổ phần Công nghiệp Á Mỹ (AMG Group) lại cho thấy một hướng đi mới: Chủ động đầu tư cải tiến hệ thống sản xuất, giảm thiểu tiêu thụ năng lượng và khí thải, duy trì hiệu suất vận hành ổn định.

Với sản lượng 57,6 triệu m<sup>2</sup> sản phẩm mỗi năm, nhà máy của Á Mỹ tại Khu công nghiệp Thái Hòa (huyện Lập Thạch) tiêu thụ một lượng lớn nhiệt năng. Với quy trình đốt nguyên liệu là hệ thống lò than sích, vốn tiêu tốn nhiên liệu lớn và tạo ra không ít khí thải CO<sub>2</sub>.

Nhận thấy tiềm năng cải tiến từ chính khâu cốt lõi này, AMG Group đã thực hiện hàng loạt thay đổi như: Điều chỉnh hệ thống thông gió để cung cấp oxy hợp lý, cải tiến hệ thống dẫn nhiệt nhằm phân phối lực nhiệt đều và hiệu quả hơn. Kết quả mang lại rất cụ thể: Mức tiêu thụ năng lượng của lò giảm 15%, tiết kiệm khoảng 398.207 kWh/năm, giảm 120 tấn khí CO<sub>2</sub> mỗi năm.

Bên cạnh đó, kiểm soát chặt chẽ chất đốt đã giúp

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP Á MỸ

# Đổi mới công nghệ để tiết kiệm năng lượng

Tiên phong đổi mới công nghệ, kiểm soát tiêu thụ điện, Công ty Cổ phần Công nghiệp Á Mỹ là điển hình xanh trong sản xuất vật liệu xây dựng ở Vinh Phúc.

#### ➤ THU THỦY

doanh nghiệp giảm 10 - 15% lượng nhiên liệu tiêu thụ, từ hơn 8.200 tấn/năm xuống chỉ còn hơn 6.500 tấn. Đây không chỉ là tiết kiệm chi phí, mà còn là giải pháp rõ ràng để doanh nghiệp giảm dấu chân carbon.

Một điểm nhấn trong chiến lược tiết kiệm năng lượng của AMG Group là tái sử dụng nhiệt dư từ lò nung thường bị bỏ phí ở nhiều cơ sở sản xuất. Công ty đã áp dụng công nghệ trao đổi



Công ty Cổ phần Công nghiệp Á Mỹ (Lập Thạch, Vinh Phúc) tiên phong trong tiết kiệm năng lượng  
Ảnh: Thu Thủy

nhiệt để chuyển nhiệt dư từ lò nung sang lò xé gạch. Giải pháp này giúp giảm 20% năng lượng tiêu thụ cho lò xé, tương đương 5.000 gigajoule/năm.

Đồng thời, lượng nhiệt thải ra môi trường cũng được cắt giảm đáng kể, góp phần bảo vệ môi trường và giảm hiệu ứng nhà kính. Đây là minh chứng cho cách tiếp cận tuần hoàn trong sản xuất, nơi không một đơn vị năng lượng nào bị lãng phí.

#### Tiết kiệm hơn với công nghệ biến tần

Không chỉ tiết kiệm nhiệt năng, Á Mỹ còn đặc biệt quan tâm tới điện năng tiêu thụ, một khoản chi phí đáng kể trong sản xuất. Hệ thống quạt nhiệt được thiết kế theo cơ chế biến tần, có thể điều chỉnh hoạt động linh hoạt theo khung giờ, từ đó giảm tải trong giờ cao điểm và tiết kiệm điện năng.

Cải tiến này giúp giảm 10% tiêu thụ điện trong khung giờ cao điểm, tương đương khoảng

1.000 MWh/năm, vừa giảm áp lực lên hệ thống điện quốc gia, vừa giảm chi phí vận hành cho doanh nghiệp.

Tương tự, trong dây chuyền sản xuất tấm lát FPC, hệ thống trục vít đùn vốn tiêu hao nhiều điện cũng được cải tiến về thiết kế và tích hợp công nghệ biến tần. Nhờ đó, lượng điện tiêu thụ giảm từ 15 - 20%, giúp tiết kiệm thêm 9.000 MWh mỗi năm, đồng thời nâng cao chất lượng và tuổi thọ thiết bị.

Toàn bộ các cải tiến về kỹ thuật, thiết bị và quy trình không chỉ là những bước đi kỹ thuật đơn lẻ mà được Á Mỹ xác định là chiến lược dài hạn. Nhờ đó, trong giai đoạn 2022 - 2024, công ty ghi nhận mức tiết kiệm năng lượng trung bình 2% mỗi năm. Đó cũng là con số ấn tượng đối với ngành vật liệu xây dựng, nơi chi phí năng lượng luôn chiếm tỷ trọng cao.

Không chỉ dừng lại ở việc "tự cứu mình" bằng tiết kiệm chi phí, Á Mỹ đang góp phần quan trọng vào mục tiêu quốc gia về giảm phát thải, ứng phó với biến đổi khí hậu và thúc đẩy sản xuất sạch hơn.

Chia sẻ về định hướng sắp tới, đại diện doanh nghiệp cho biết: "Xác định tiết kiệm năng lượng là phân lõi trong chiến lược phát triển bền vững, Á Mỹ sẽ tiếp tục đầu tư đổi mới, tự động hóa và số hóa dây chuyền sản xuất để đi xa hơn nữa trên hành trình công nghiệp xanh". ■

# Lan tỏa chương trình “Thắp sáng đường quê”

## Nâng cao chất lượng cuộc sống

Không chỉ dừng lại ở việc cải thiện hạ tầng giao thông nông thôn, mô hình này còn tạo nên những chuyển biến tích cực trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường của người dân vùng sâu, vùng xa.

Tại huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, hệ thống đèn chiếu sáng được lắp đặt dọc các tuyến đường liên thôn, liên xã đã mang lại sự thay đổi rõ rệt. Người dân không chỉ đi lại thuận tiện và an toàn hơn vào ban đêm, mà các hoạt động kinh doanh dịch vụ cũng có điều kiện phát triển mạnh mẽ. Nhiều hộ gia đình tận dụng ánh sáng đèn để buôn bán nhỏ, góp phần tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

Hơn thế nữa, ánh sáng từ các tuyến đường quê còn tạo điều kiện để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao vào buổi tối, giúp cộng đồng thêm gắn kết. Những đoạn đường từng là “điểm đen” về tai nạn giờ đây đã trở nên an toàn, giảm thiểu rủi ro, đồng thời nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho cư dân nông thôn.

Tại xã Vũ Linh, huyện Yên Bình (Yên Bái), đèn đường được lắp đặt đồng bộ, hỗ trợ tích cực cho mục tiêu phát triển du lịch cộng đồng. Ánh sáng không chỉ giúp khách

Chương trình “Thắp sáng đường quê” ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng nông thôn mới tại nhiều địa phương trên cả nước.

### ► LÊ HOÀNG

du lịch dễ dàng tham quan, di chuyển, mà còn tạo điểm nhấn cảnh quan, giúp địa phương gây ấn tượng tốt với du khách. Bên cạnh đó, người dân có thể vận chuyển nông sản, hàng hóa an toàn trên những tuyến đường được thắp sáng cả ban ngày lẫn ban đêm.

### Tiết kiệm, thân thiện với môi trường

Tại xã An Phú Tân, huyện Cầu Kè (Trà Vinh), chương trình “Thắp sáng đường quê” được thực hiện bằng hệ thống điện mặt trời. Đến nay, toàn xã đã



Ngành điện chung tay thắp sáng đường quê

Ảnh: Thu Huyền

vận động lắp đặt gần 500 trụ đèn năng lượng mặt trời trên các tuyến giao thông nông thôn. Đây là giải pháp tiết kiệm điện, thân thiện với môi trường và phù hợp với điều kiện tự nhiên khu vực.

Việc sử dụng năng lượng sạch không chỉ giúp địa phương tiết kiệm chi phí vận hành mà còn tạo nên cảnh quan “sáng - xanh - sạch - đẹp”. Các tuyến đường ban đêm trở nên khang trang, an toàn, góp phần hình thành diện mạo nông thôn mới hiện đại, văn minh.

Tại huyện Ngọc Hiển (Cà Mau), mô hình này đã lan rộng đến hầu

hết các xã, thị trấn. Đáng chú ý, phần lớn kinh phí thực hiện được huy động từ nguồn xã hội hóa, với sự chung tay của người dân và lực lượng đoàn viên thanh niên. Nhận thấy lợi ích rõ rệt, nhiều hộ dân còn chủ động lắp thêm đèn tại khu vực trước nhà. Đồng thời, tích cực dọn vệ sinh, trồng cây xanh tạo hàng rào sinh thái, góp phần nâng cao chất lượng không gian sống.

Không dừng ở việc cải thiện điều kiện hạ tầng, mô hình “Thắp sáng đường quê” còn là chất xúc tác thúc đẩy phát triển toàn diện về kinh tế - xã hội tại địa phương.

Từ ánh sáng của những trụ đèn, các hoạt động giao thương được mở rộng, an ninh trật tự được đảm bảo, không gian sinh hoạt cộng đồng thêm sôi động.

Chương trình cũng khuyến khích ý thức giữ gìn môi trường, phát huy bản sắc văn hóa và tinh thần đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Qua đó, từng bước đưa nông thôn tiến gần hơn với mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Đồng thời, tạo chuyển biến tích cực và rõ nét ở mỗi địa phương trong tiến trình xây dựng nông thôn mới. ■

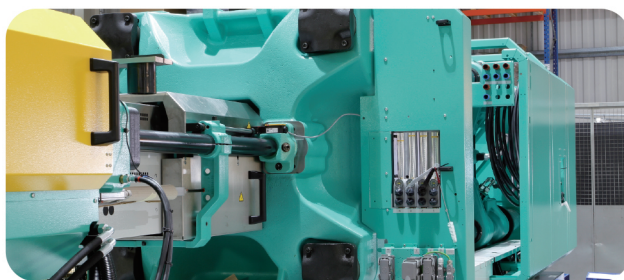
# HanoiPlas

Triển lãm Quốc tế lần thứ 13 về ngành công nghiệp Nhựa & Cao su

Đăng ký ngay!



VIETNAMPLAS | Q



- Máy nhựa & Cao su
- Hóa chất & Nguyên liệu thô
- Công nghiệp phụ trợ máy móc
- Thiết bị điều khiển & nhiệt
- Khuôn
- Thủy lực & Khí nén
- Tái chế
- Khác

**04-07/06/2025** 9:00 ~ 17:00  
(ngày cuối cùng sẽ kết thúc lúc 15:00)

Trung Tâm Triển Lãm Quốc Tế Hà Nội (I.C.E), Hà Nội, Việt Nam



# Nhà thầu khoan Việt Nam

*tiên phong trong ngành khoan dầu khí*



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAN  
VÀ DỊCH VỤ KHOAN DẦU KHÍ**

Lầu 4, Sailing Tower, 111A Pasteur,  
Phường Bến Nghé, Quận 1,  
Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Tel:** +84 - 28 - 39 142 012

**Fax:** +84 - 28 - 39 142 021 / 39 142 022

**Web:** [www.pvdrilling.com.vn](http://www.pvdrilling.com.vn)

**Báo Công Thương**

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội  
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402  
Email: [thukytoasoanbaocct@gmail.com](mailto:thukytoasoanbaocct@gmail.com)

■ Tổng Biên tập: **NGUYỄN VĂN MINH** \* Phó Tổng Biên tập: **NGUYỄN TIẾN CƯỜNG**

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Hồ Chí Minh \* ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7A Cách Mạng Tháng Tám, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng \* ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023

■ Kỳ hạn xuất bản: 3 kỳ/tuần - Kích: 29x41,5cm - Số trang: 12

■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

**Giá: 9.600 đồng**